

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ

Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi - P Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh.

☎: 38 297 853 – Fax: 38 296 091 ✉: dbthuyvan@kttvnb.vn website: <https://kttvnb.vn>

BẢN TIN DỰ BÁO ĐẶC TRƯNG THỦY TRIỀU 5 NGÀY

Bản tin số : 162/2026

Thứ Năm ngày 11 tháng 06 năm 2026

Ngày 26 tháng 04 năm BÍNH NGỌ

| SỐ LIỆU THỰC ĐO | | | | | | | | | |
|-----------------|--------------------------|---|----------|----------|--------------|-------------------------------------|--|----------------------------------|---------|
| Lượng mưa (mm) | | Mức nước và lưu lượng các hồ chứa ngày 10/06/2026 | | | | | | | |
| Trạm | từ 7h 10/06 đến 7h 11/06 | Hồ chứa | Sông | Tỉnh | Mức nước (m) | Lưu lượng về hồ (m ³ /s) | Lưu lượng chạy máy (m ³ /s) | Lưu lượng xả (m ³ /s) | Ghi chú |
| Mạc Đĩnh Chi | 0.2 | Trị An | Đồng Nai | Đồng Nai | 55.34 | 345 | 567 | 0.0 | |
| Tân Sơn Hòa | - | Thác Mơ | Bé | Đồng Nai | 202.73 | 40 | 55 | 0.0 | |
| Nhà Bè | - | Sr.P.Miêng | Bé | Đồng Nai | 71.19 | 76 | 88 | 0.0 | |
| Vũng Tàu | 0.3 | Dầu Tiếng | Sài Gòn | TPHCM | 19.67 | 113 | - | 29.8 | |
| Thủ Dầu I | 24.0 | Sông Ray | Ray | TPHCM | 62.35 | 3.7 | 7.5 | 0.0 | |
| | | Đá Đen | Xoài | TPHCM | 42.25 | 3.6 | 3.2 | 0.4 | |
| | | Sông Hoà | Hòa | TPHCM | 22.96 | 0.0 | 0.1 | 0.0 | |

| MỨC NƯỚC THỰC ĐO NGÀY 10/06/2026 (m) | | | | | | | | | |
|--------------------------------------|-------------|------------|------------|----------|------------|------------|------------|----------|------------|
| Trạm | Sông/Kênh | Đỉnh triều | | | | Chân triều | | | |
| | | Mức nước | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện |
| Vũng Tàu | Biển Đông | 3.45 | 10.00 | 2.88 | 21.45 | 1.88 | 13.45 | 1.78 | 03.00 |
| Tân An | Vàm Cỏ Tây | 0.82 | 12.30 | ct | ct | -0.57 | 19.30 | -0.60 | 05.30 |
| Bến Lức | Vàm Cỏ Đông | 0.68 | 12.00 | ct | ct | -0.85 | 19.30 | -0.93 | 05.00 |
| Gò Dầu Hạ | Vàm Cỏ Đông | 0.25 | 16.10 | 0.07 | 1.30 | -0.33 | 22.30 | -0.55 | 08.40 |
| Biển Hòa | Đồng Nai | 1.28 | 12.00 | ct | ct | -0.88 | 20.00 | -1.02 | 05.30 |
| Thủ Dầu Một | Sài Gòn | 1.11 | 13.20 | ct | ct | -0.53 | 20.20 | -0.78 | 06.15 |
| Dầu Tiếng | Sài Gòn | 1.05 | 17.30 | 0.49 | 4.00 | -0.05 | 0.30 | -0.43 | 10.30 |
| Phú An | Sài Gòn | 0.94 | 12.00 | ct | ct | -0.88 | 19.00 | -0.98 | 04.00 |
| Nhà Bè | Đồng Điền | 0.92 | 11.00 | ct | ct | -1.06 | 18.00 | -1.14 | 03.00 |

| MỨC NƯỚC DỰ BÁO (m) | | | | | | | | | |
|---------------------|-------|-------------|--------------|------|-------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
| Trạm | Ngày | Đỉnh triều | | | | Chân triều | | | |
| | | H | giờ x.hiện | H | giờ x.hiện | H | giờ x.hiện | H | giờ x.hiện |
| Phú An | 11/06 | 1.01 | 13.00 | 0.40 | 0.00 | -1.15 | 20.00 | -0.76 | 06.00 |
| | 12/06 | 1.07 | 14.00 | 0.51 | 0.30 | -1.40 | 21.00 | -0.54 | 06.30 |
| | 13/06 | 1.12 | 15.00 | 0.74 | 1.00 | -1.62 | 22.00 | -0.32 | 07.00 |
| | 14/06 | 1.14 | 16.00 | 0.94 | 1.30 | -1.84 | 23.00 | -0.17 | 08.00 |
| | 15/06 | 1.15 | 16.30 | 1.10 | 2.30 | -1.98 | 23.30 | -0.03 | 09.00 |
| Nhà Bè | 11/06 | 1.01 | 12.00 | 0.37 | 0.00 | -1.39 | 19.00 | -0.94 | 05.00 |
| | 12/06 | 1.09 | 13.00 | 0.58 | 0.30 | -1.70 | 20.00 | -0.68 | 05.30 |
| | 13/06 | 1.14 | 14.00 | 0.79 | 1.00 | -1.94 | 21.00 | -0.41 | 06.00 |
| | 14/06 | 1.17 | 15.00 | 0.97 | 1.30 | -2.16 | 22.00 | -0.21 | 07.00 |
| | 15/06 | 1.19 | 16.00 | 1.09 | 2.00 | -2.29 | 22.30 | -0.05 | 08.00 |
| Thủ Dầu Một | 11/06 | 1.17 | 14.00 | 0.67 | 1.30 | -0.80 | 20.30 | -0.51 | 07.30 |
| | 12/06 | 1.23 | 15.00 | 0.84 | 1.00 | -1.04 | 21.30 | -0.25 | 08.30 |
| | 13/06 | 1.28 | 15.30 | 0.99 | 1.30 | -1.26 | 22.30 | -0.08 | 09.30 |
| | 14/06 | 1.31 | 16.30 | 1.11 | 2.30 | ct | ct | 0.07 | 10.00 |
| | 15/06 | 1.34 | 17.00 | 1.19 | 3.30 | -1.35 | 0.00 | 0.20 | 10.30 |

| | | | | | | | | | |
|------------|--|--|--|--|--|--|--|--|---|
| Cảnh báo : | | | | | | | | | |
| Ghi chú : | - Mức nước Vũng Tàu lấy theo độ cao số "0" Hải đồ (*): không có số liệu (-): không mưa | | | | - Cấp báo động tại: Phú An, Nhà Bè & Thủ Dầu Một: | | | | BD I : 1.40 m BD II : 1.50 m BD III : 1.60 m |

Tin phát lúc: 09:03 giờ ngày 11 tháng 6 năm 2026

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin:

Trịnh Thị My